

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/DS-ST
Ngày: 31-5-2022
V/v Tranh chấp về hợp đồng
dân sự mua bán và vay tài
sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Văn Toán
2. Ông Bùi Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 137/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2021 về “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán và vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Th , sinh năm 1960

Địa chỉ: Số 49 thôn 4, xã Đ , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Ông K' B (Lu)

Địa chỉ: Số 182 thôn 3, xã Đ , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Ông Th có mặt, ông B vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn Ông Th trình bày:

Năm 2019 cửa hàng Thanh Bình mua bán phân bón, cà phê của ông có làm ăn với ông K' B (Lu) địa chỉ thôn 3 , xã Đ , huyện D . Ngày 07-3-2019 ông K' B (Lu) có vay của ông số tiền 28.240.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,8%/ tháng. Hạn trả ngày 31-12-2019. Cùng năm 2019 ông K' B (Lu) vay và mua phân của ông nhiều lần tổng số tiền 9.913.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,8%/ tháng.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông K' B (K' Lu) trả số tiền gốc ngày 07-3-2019 là 28.240.000đ và tính lãi trong hạn từ ngày 07-3-2019 đến ngày 20-12-2019 là 9,24 tháng với mức lãi suất 1,67%/ tháng thành tiền 4.574.000đ, lãi quá hạn tính từ ngày 21-12-2019 đến ngày 31-5-2022 với mức lãi suất 1,67% x 1,5 là 28 tháng thành tiền 11.860.000đ.

Số tiền nợ gốc vay và mua bán từ ngày 18-3-2019 đến ngày 23-7-2019 là 9.913.000đ và tính lãi từ ngày vay và mua bán từng lần đến ngày 31-5-2022 với mức lãi suất 1,67% / tháng, tổng số tiền lãi là 2.928.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi là 57.515.000đ.

+ Bị đơn ông K' B (Lu) đã được Tòa án triệu tập họp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật. Phía bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông B (Lu) có trách nhiệm trả cho Ông Th số tiền gốc và tiền lãi theo quy định.

Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay ông K' B (Lu) là bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung. Tại phiên tòa Ông Th thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại giấy kê ca rô cắt ra từ sổ ghi chép nội dung thể hiện việc xác nhận nợ ghi ngày 07-3-2019 ghi họ tên K' B (K' Lu) do Ông Th giao nộp cho Tòa án nội dung thể hiện ngày 07-3-2019 K' Lu K' B có vay của Ông Th số tiền 28.240.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,8%/ tháng tính từ ngày 07-3-2019, hạn trả nợ

là ngày 30-12-2019, cùng trong năm 2019 ông K' B (Lu) vay và mua phân bón của ông nhiều lần từ ngày 18-3-2019 đến ngày 23-7-2019 với số tiền tổng cộng là 9.913.000đ, lãi suất thỏa thuận 1,8%/ tháng, tính lãi từ ngày vay và mua bán từng lần với mức lãi suất 1,67%/ tháng đến ngày 31-5-2022 thành tiền là 2.928.000đ. Ông K' B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt, không có ý kiến trình bày.

Nay Ông Th khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc ông K' B (Lu) trả số tiền nợ gốc ngày 07-3-2019 là 28.240.000đ và số tiền nợ gốc vay và mua bán nhiều lần từ ngày 18-3-2019 đến ngày 23-7-2019 là 9.913.000đ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định việc ông B (Lu) vay của Ông Nguyễn Xuân Th và còn nợ số tiền 38.153.000đ là có căn cứ.

[3] Về lãi suất: Ông Th yêu cầu tính lãi trên số tiền nợ gốc 28.240.000đ, tính lãi trong hạn từ ngày 07-3-2019 đến ngày 20-12-2019 là 9,24 tháng với mức lãi suất 1,67%/ tháng thành tiền 4.574.000đ, lãi quá hạn tính từ ngày 21-12-2019 đến ngày 31-5-2022 với mức lãi suất 1,67% là 28 tháng thành tiền 11.860.000đ và tính lãi trên số tiền nợ gốc 9.913.000đ, tính lãi từ ngày vay và mua bán từng lần với mức lãi suất 1,67%/ tháng thành tiền 2.928.000đ. Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn là phù hợp với quy định pháp luật, căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu tính lãi.

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th buộc ông K' B (Lu) có nghĩa vụ thanh toán trả số tiền còn nợ là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị đơn ông B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch $57.515.000đ \times 5\% = 2.875.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 430, Điều 434, Điều 440, Điều 463, Điều 466, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Xuân Th về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán và vay tài sản”.

Buộc ông K' B (Lu) có trách nhiệm thanh toán trả cho Ông Nguyễn Xuân Th số tiền 57.515.000đ (Năm mươi bảy triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng). Trong đó tiền gốc 38.153.000đ và tiền lãi 19.362.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông K' B (K' Lu) phải chịu 2.875.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K' My Na

